

190

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP



QUY CHẾ TUYỂN SINH
NĂM 2020

Số: /QĐ - CĐCNHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành qui chế tuyển sinh năm học 2020 - 2021

PHÓ HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 615/QĐ-BLĐTBXH ngày 11 tháng 5 năm 2007; Quyết định số 1149/QĐ-BLĐTBXH, ngày 18/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hải Phòng và đổi tên Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hải Phòng thành Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng;
- Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội qui định qui chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;
- Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017;
- Theo đề nghị của Ông/Bà trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành qui chế tuyển sinh năm học 2020 - 2021 (phụ lục kèm theo);

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3: Các phòng, khoa có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT.



QUI CHÉ TUYỂN SINH NĂM 2020

(Ban hành kèm theo QĐ số 490/QĐ-CĐCNHP ngày 05 tháng 5 năm 2020)

I. Mã trường: CDD0304

II. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

III. Đối tượng tuyển sinh:

1. Đối với trình độ trung cấp: Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (viết tắt là THCS) và tương đương trở lên;
2. Đối với trình độ cao đẳng:
 - Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;
 - Học sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp và có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - Học sinh tốt nghiệp THCS nhưng có nguyện vọng học liên thông thẳng lên trình độ cao đẳng phải học đồng thời các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp.
3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội; quân nhân, công an nhân dân tại ngũ; người nước ngoài, nếu có đủ điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển học trình độ trung cấp, cao đẳng:
 - Bảo đảm các điều kiện được quy định tại Điểm 1 và 2;
 - Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (nếu dùng ngân sách nhà nước đi học) đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được dự tuyển khi đã được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đồng ý;
 - Quân nhân và công an nhân dân tại ngũ được dự tuyển vào những trường do Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an quy định sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đồng ý; quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau;
 - Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học trung cấp, cao đẳng tại Việt Nam: Hiệu trưởng trường căn cứ kết quả học tập ở THCS, THPT hoặc tương đương trở lên của thí sinh (bảng điểm, văn bằng, chứng chỉ minh chứng) và kết quả kiểm tra kiến thức, tiếng Việt (nếu cần) theo quy định của trường để xem xét, quyết định tuyển thí sinh vào học.

IV. Thời gian đào tạo:

1. Đối với trình độ sơ cấp: từ 03 tháng đến dưới 01 năm.
2. Đối với trình độ trung cấp: là thời gian tích lũy đủ số lượng mô-đun hoặc tín chỉ quy định cho từng chương trình nhưng không quá 04 năm.
3. Đối với trình độ cao đẳng: là thời gian tích lũy đủ số lượng mô-đun hoặc tín chỉ quy định cho từng chương trình nhưng không quá 06 năm.

Ngoài ra, Hiệu trưởng xem xét, quyết định kéo dài thêm thời gian tối đa đối với người học thuộc vào một trong các trường hợp sau: Được điều động đi thực hiện nghĩa vụ an ninh - quốc phòng, sau khi hoàn thành nghĩa vụ tiếp tục học tại trường; có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật; vì lý do sức khỏe phải dừng học trong thời gian dài để điều trị; bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền nhưng không thuộc trường hợp bị xử lý kỷ luật ở mức bị buộc thôi học.

Người học cùng lúc hai chương trình, thời gian tối đa để hoàn thành hai chương trình bằng thời gian tối đa lớn nhất để hoàn thành một trong hai chương trình và được tính từ khi bắt đầu học chương trình thứ nhất.

V. Chuyên ngành, các hệ đào tạo mã nghề và số lượng tuyển sinh các nghề:

1. Cắt gọt kim loại: Cao đẳng (6520121); số lượng: 30; Trung cấp (5520121); số lượng: 30; Sơ cấp (4520121); số lượng: 30.
2. Công nghệ ô tô: Cao đẳng (6510126); số lượng: 20; Trung cấp (5510126); số lượng: 20; Sơ cấp (4510126); số lượng: 30.
3. Điện công nghiệp: Cao đẳng (6520227); số lượng: 70; Trung cấp (5520227); số lượng: 50; Sơ cấp (4520227); số lượng: 30.
4. Điện tử công nghiệp: Cao đẳng (6520225); số lượng: 30; Sơ cấp (4520225); số lượng: 15.
5. Hàn: Cao đẳng (6520123); số lượng: 30; Trung cấp (5520123); số lượng: 30; Sơ cấp (4520123); số lượng: 30.
6. Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính: Cao đẳng (6480102); số lượng: 25; Sơ cấp (4480102); số lượng: 15.
7. Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí: Cao đẳng (6520205); số lượng: 30; Trung cấp (5520205); số lượng: 30; Sơ cấp (4520205); số lượng: 30.
8. Nguội sửa chữa máy công cụ: Trung cấp (5520126); số lượng: 20; Sơ cấp (4520126); số lượng: 15.
9. Quản trị mạng máy tính: Cao đẳng (6480209); số lượng: 30; Sơ cấp (4480209); số lượng: 15.

VI. Hồ sơ xét tuyển và nhập học:

- 01 phiếu đăng ký tuyển sinh;
- 01 sơ yếu lí lịch có dán ảnh, theo mẫu hồ sơ của trường (sơ yếu lí lịch phải có xác nhận của chính quyền địa phương và đóng dấu giáp lai ảnh);
- 02 bản sao giấy khai sinh;
- 02 bản sao CMTND hoặc thẻ căn cước (có công chứng);
- 02 bản sao công chứng học bạ THPT với đối tượng tốt nghiệp THPT; 02 bản sao công chứng học bạ THCS và học bạ THCS (**bản chính**) với đối tượng tốt nghiệp THCS;
- 02 bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THCS/THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (bổ sung bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THCS/THPT sau khi nhận được);
- 02 bản sao giấy chứng nhận là đối tượng ưu tiên theo qui định (nếu có);
- Giấy đi chuyển nghĩa vụ quân sự do Ban chỉ huy quân sự quận/huyện cấp (đối với nam học sinh, sinh viên): **bản chính**;
- Ảnh 3 x 4: 04 cái (ghi họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau).

VII. Thủ tục đăng ký và nộp phí:

1. Cách thức đăng ký:

Thí sinh đăng ký xét tuyển và nhập học theo 1 trong các cách sau:

Cách 1: Gửi hồ sơ qua bưu điện và nộp các khoản phí vào tài khoản ngân hàng của nhà trường.

Cách 2: Đăng ký và nộp trực tiếp tại các văn phòng tuyển sinh và nộp các khoản phí trực tiếp tại trường hoặc vào tài khoản ngân hàng của nhà trường.

Tài khoản ngân hàng của nhà trường

Chủ tài khoản	Số tài khoản	Ngân hàng	Nội dung nộp tiền
Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng	2100201342214	Ngân hàng Nông nghiệp Phát triển Nông thôn Hải Phòng	<Họ và tên thí sinh - số CMND của thí sinh - Lệ phí đăng ký xét tuyển 2020>

2. Địa điểm tư vấn và nộp hồ sơ:

- **Thủy Nguyên:** Số 15, đường 25/10 thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên;

Điện thoại: 0326.110.491; 0978.652.069

- **Vĩnh Bảo:** Số 278 khu phố Tân Hòa, thị trấn Vĩnh Bảo;

Điện thoại: 0961.598.555; 0899.299.555

- **Tiên Lãng:** Số 6, khu 7 (đối diện cổng trường THPT Tiên Lãng)

Điện thoại: 0979.566.268

- **Kiến Thụy:** Số 01 Thụy Xuân (khu Trung tâm Thương mại) thị trấn Núi Đôi;

Điện thoại: 0977.318.392

VIII. Qui trình xét tuyển:

Xác định điểm trúng tuyển

1. Căn cứ số lượng chỉ tiêu được xác định theo quy định; căn cứ thống kê kết quả tuyển sinh; căn cứ quy định khung điểm ưu tiên (nếu có), Ban Thư ký HĐTS dự kiến một số phương án tuyển chọn để trình Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS trường xem xét, quyết định.

Tiêu chuẩn trúng tuyển chung trường hoặc theo từng ngành, nghề đào tạo của trường do Chủ tịch HĐTS quy định.

2. Khi số thí sinh trúng tuyển đến trường không đủ, trường có thể hạ tiêu chuẩn tuyển chọn hoặc tuyển bổ sung bằng các lần tuyển sinh tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu. Việc hạ tiêu chuẩn tuyển chọn và tuyển sinh các đợt tiếp theo do Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS quy định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Nếu số thí sinh đến trường nhập học đủ so với chỉ tiêu đã xác định ở ngay đợt tuyển sinh tiếp theo, không được nhận thêm hồ sơ ĐKDT dù vẫn còn các đợt tuyển sinh như đã thông báo trước

đó và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Tiêu chuẩn tuyển chọn ở tất cả các đợt tuyển sinh của trường không nhất thiết phải bằng nhau và do Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS.

4. Đối với những ngành, nghề không tuyển đủ chỉ tiêu, sau khi đã xác định tiêu chuẩn tuyển chọn ở mức cho phép theo yêu cầu đào tạo của trường mà vẫn còn thiếu số lượng, được phép lấy thí sinh dự tuyển vào trường nhưng không trúng tuyển vào những ngành, nghề khác, đồng thời đạt yêu cầu và tiêu chuẩn tuyển chọn theo quy định của ngành, nghề còn thiếu số lượng và tự nguyện vào học ngành, nghề đó. Nếu số người đạt đủ tiêu chuẩn tuyển chọn lớn hơn chỉ tiêu thì lấy theo tiêu chuẩn tuyển chọn từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng theo một quy trình công khai.

5. Căn cứ các phương án xác định tiêu chuẩn tuyển chọn của Ban Thủ ký HĐTS đề xuất, trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS, Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS quyết định, chịu trách nhiệm và ký duyệt điều kiện trúng tuyển sao cho số thí sinh trúng tuyển nhập học không được vượt quá 10% so với chỉ tiêu đã được xác định trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tiêu chuẩn trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển phải công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

6. Lập danh sách, gửi giấy báo trúng tuyển cho các đối tượng tuyển sinh đã trúng tuyển.

7. Căn cứ giấy báo trúng tuyển, sau khi nộp các loại phí theo qui định (phí xét tuyển, học phí kì I, phí gửi xe....) bộ phận tuyển sinh cấp giấy báo nhập học, thông báo lịch học đầu khóa, phòng học...; phòng Công tác HSSV hướng dẫn các thủ tục liên quan tới HSSV (đăng ký KTX, chuyển nghĩa vụ quân sự...).

IX. Hồ sơ lưu tại bộ phận tuyển sinh:

1. DS trích ngang đối tượng xét tuyển: toàn bộ DS hồ sơ đăng ký;
2. DS trích ngang đối tượng trúng tuyển;
3. QĐ trúng tuyển và biên chế lớp;
4. QĐ thành lập HD tuyển sinh;
5. QĐ thành lập Ban thư ký;
6. Báo cáo KQ tuyển sinh.

VIII. Hồ sơ lưu tại phòng Công tác HSSV: Tùn bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển.

